| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN NAM TỪ LIÊM**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 451/2023/QĐST-HNGĐ | *Nam Từ Liêm, ngày 02 tháng 11 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 429/2023/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988;

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1972;

Cùng địa chỉ: TDP số A, phường M, quận N, thành phố H.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25/10/2023.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25/10/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn H1.

**2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

-Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn H1 yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

-Về con chung: Hai vợ chồng có 04 con chung tên là Nguyễn Ngọc D, sinh ngày 12/9/2009, cháu Nguyễn Đức D1, sinh ngày 29/11/2010, cháu Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 10/07/2016, cháu Nguyễn Đức P, sinh ngày 10/10/2018. Khi ly hôn anh H1, chị H thỏa thuận giao bốn con chung là Nguyễn Ngọc D, Nguyễn Đức D1, Nguyễn Ngọc A, Nguyễn Đức P cho chị

Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục khi ly hôn. Chị H, anh H1 không yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Văn H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Chị Nguyễn Thị H, anh Nguyễn Văn H1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về án phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai số: 0009*** ngày 23/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ án phí.

**3**/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**
- *VKSND quận Nam Từ Liêm;*
- *VKSND TP.Hà Nội;*
- *Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;*
- *Các đương sự;*
- *UBND phường Nam Thanh, Tp Điện Biên, tỉnh Điện Biên –số 01 quyển số 2009.*
- *Lưu: HS, VP.*

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Nhâm**